

Số: 3310 /QĐ-UBND

Hà Tĩnh, ngày 02 tháng 11 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng
công trình: Đường trục xã Đức Dũng, huyện Đức Thọ.**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Hiệp định số 5810-VN ngày 04/7/2016 giữa Chính phủ Việt Nam và Ngân hàng Thế giới về việc tài trợ cho Dự án đầu tư xây dựng cầu dân sinh và quản lý tài sản đường địa phương (Dự án LRAMP);

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 136/NĐ-CP ngày 31/12/2015 về việc hướng dẫn thi hành một số điều Luật đầu tư công; số 120/2018/NĐ-CP ngày 13/9/2018 về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 77/2015/NĐ-CP; Nghị định số 136/2015/NĐ-CP và Nghị định số 161/2016/NĐ-CP; 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 về quản lý dự án đầu tư xây dựng; số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP; số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/03/2015 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 330/QĐ-TTg ngày 02/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt danh mục dự án “xây dựng cầu dân sinh và quản lý tài sản đường địa phương”, vay vốn Ngân hàng Thế giới;

Căn cứ Quyết định số 622/QĐ-BGTVT ngày 02/3/2016 của Bộ Giao thông Vận tải về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng Cầu dân sinh và Quản lý tài sản đường địa phương (LRAMP); Quyết định số 656/QĐ-BGTVT ngày 07/3/2016 của Bộ GTVT về việc phê duyệt nội dung Sổ tay hướng dẫn thực hiện dự án xây dựng cầu dân sinh và quản lý tài sản đường địa phương (Dự án LRAMP); Quyết định số 338/QĐ-BGTVT ngày 03/02/2016 phê duyệt danh mục Tiêu chuẩn kỹ thuật và Quyết định số 2629/QĐ-BGTVT ngày 23/8/2016 phê duyệt bổ sung danh mục Tiêu chuẩn kỹ thuật áp dụng cho dự án LRAMP; Quyết định số 1698/QĐ-BGTVT ngày 15/6/2017 của Bộ Giao thông Vận tải về việc phê duyệt điều chỉnh một số nội dung trong Quyết định số 622/QĐ-BGTVT ngày 02/3/2016 của dự án đầu tư xây dựng Cầu dân sinh và Quản lý tài sản đường địa phương (LRAMP);

Căn cứ Quyết định số 1770/QĐ-UBND ngày 12/6/2018 của UBND tỉnh



về việc phê duyệt kế hoạch chi tiêu trung hạn (MTEP) cho hệ thống đường địa phương, giai đoạn 2018-2020 thuộc dự án Xây dựng cầu dân sinh và Quản lý tài sản đường địa phương LRAMP, vốn vay Ngân hàng Thế giới; Quyết định số 2379/QĐ-UBND ngày 09/8/2018 của UBND tỉnh về việc phê duyệt kế hoạch thực hiện năm thứ hai Hợp phần khôi phục cải tạo đường thuộc Dự án xây dựng cầu dân sinh và quản lý tài sản đường địa phương (LRAMP) tỉnh Hà Tĩnh;

Căn cứ Văn bản số 8503/BGTVT-KHĐT ngày 03/8/2018 của Bộ Giao thông vận tải về việc chấp thuận Kế hoạch thực hiện năm thứ hai, Hợp phần khôi phục, cải tạo đường, Dự án (LRAMP) tỉnh Hà Tĩnh; Văn bản số 1606/BQLDA6-ĐHDA1 ngày 22/10/2018 của Ban quản lý dự án 6 về việc cập nhật hồ sơ Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng các tuyến đường năm thứ hai, Hợp phần đường, Dự án LRAMP, tỉnh Hà Tĩnh,

Xét đề nghị của Ban QLDA đầu tư xây dựng công trình giao thông tỉnh tại Tờ trình số 1359/TTr-BQLDAGT ngày 26/10/2018; của Sở Giao thông vận tải tại Thông báo thẩm định số 2979/TB-SGTVT ngày 25/10/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Đường trục xã Đức Dũng, huyện Đức Thọ thuộc dự án Đầu tư xây dựng cầu dân sinh và quản lý tài sản đường địa phương (LRAMP), với các nội dung sau:

1. Tên công trình: Đường trục xã Đức Dũng, huyện Đức Thọ.
2. Địa điểm xây dựng: Xã Đức Dũng, huyện Đức Thọ.
3. Loại, cấp công trình: Công trình giao thông cấp IV.
4. Chủ đầu tư: Ban QLDA đầu tư xây dựng công trình giao thông tỉnh.
5. Tổ chức tư vấn lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật: Công ty Cổ phần tư vấn thiết kế Thăng Long

Địa chỉ: Số 40 đường Vương Thúc Mậu, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

6. Mục tiêu đầu tư xây dựng: Khôi phục, cải tạo nền, mặt đường, cống thoát nước và hệ thống ATGT; nâng cao hiệu quả sử dụng, tăng cường tuổi thọ công trình.

7. Quy mô đầu tư xây dựng và giải pháp thiết kế.

7.1. Quy mô xây dựng:

Khôi phục và cải tạo nền, mặt đường và các công trình trên tuyến với chiều dài $L=2.719,24m$; điểm đầu tại Đức Thanh; điểm cuối tại Đức Dũng. Tuyến thiết kế theo tiêu chuẩn đường giao thông cấp V đồng bằng theo tiêu chuẩn TCVN4054-2005.

7.2. Bình đồ: Tuyến bám theo đường cũ hiện có, cơ bản đảm bảo yêu cầu kỹ thuật theo cấp đường tương ứng; có châm chước yếu tố hình học tại hai vị trí cục bộ để tận dụng kết cấu nền mặt đường cũ, phù hợp với hiện trường.

7.3. Trắc dọc: Cao độ đường đồ cơ bản tôn lên một lớp kết cấu, giảm thiểu khối lượng đào đắp, đảm bảo tiêu chuẩn kỹ thuật của cấp đường.

7.4. Quy mô mặt cắt ngang: Bề rộng nền đường $B_{nền}=6,5m$; mặt đường $B_{mặt}=3,5m$; lề đường gia cố $B_{lgc}=2 \times 1,0m=2,0m$; lề đất $B_{ld}=2 \times 0,5m=1,0m$; độ dốc ngang mặt đường và gia cố lề $i_{mặt}=3\%$; độ dốc ngang lề đất $i_{ld}=4\%$.

7.5. Nền đường:

Đắp đất đòi đầm chặt $K \geq 0,95$ ($CBR \geq 4$). Trước khi đắp, đào bóc lớp đất hữu cơ dày tối thiểu 30cm; đánh cấp với bề rộng tối thiểu 0,5m đối với các vị trí có độ dốc ngang $> 20\%$. Mái dốc taluy nền đường đắp 1/1,5; taluy nền đường đào 1/1,0; mái taluy đắp được trồng cỏ chống xói.

7.6. Kết cấu mặt đường: Bằng đá dăm láng nhựa, kết cấu gồm các lớp từ trên xuống như sau:

- Kết cấu áo đường tăng cường trên mặt đường cũ (KC1): Lớp mặt đường đá dăm láng nhựa 3 lớp dày 3,5cm, tiêu chuẩn nhựa 4,5kg/m²; lớp móng đá 4x6 chèn đá dăm dày 12cm; lớp móng bằng CPĐD loại II ($d_{max}=37,5mm$) dày 15cm; lớp bù vênh và vá ổ gà bằng CPĐD loại II.

- Kết cấu mặt đường làm mới và mở rộng + lề gia cố (KC2): Lớp mặt đường đá dăm láng nhựa 3 lớp dày 3,5cm, tiêu chuẩn nhựa 4,5kg/m²; lớp móng đá 4x6 chèn đá dăm dày 12cm; lớp móng CPĐD loại II ($D_{max}=37,5mm$) dày 25cm.

7.7. Thiết kế giao cắt: Vuốt nổi các đường ngang dân sinh vào tuyến chính đảm bảo hài hòa, êm thuận.

- Đối với đường ngang dân sinh có kết cấu mặt bê tông, láng nhựa, kết cấu mặt đường vuốt nổi như sau: Láng nhựa 2 lớp dày 2,5cm, tiêu chuẩn nhựa 3,0kg/m², trên lớp móng đá 4x6 chèn đá dăm dày 10cm.

- Đối với đường ngang dân sinh là đường đất, kết cấu mặt đường vuốt nổi như sau: Láng nhựa 2 lớp dày 2,5cm, tiêu chuẩn nhựa 3,0kg/m², trên lớp móng đá 4x6 chèn đá dăm dày 10cm; lớp móng CPĐD loại II ($D_{max}=37,5mm$) dày 16cm.

7.8. Công trình thoát nước ngang:

- Giữ nguyên các công hiện trạng còn tốt; chỉ thiết kế nâng cao tường đầu công với kết cấu bằng BTCT mác 200 đổ tại chỗ, trước khi thi công vệ sinh, tạo nhám tường đầu cũ, khoan cấy thép đai để liên kết giữ phần tường đầu cũ và mới.

- Nối dài 01 công công tròn $D=0,5m$ có kết cấu như sau: Ống công ly tâm đúc sẵn tải trọng H30-XB80; móng công, sân công, chân khay, tường đầu và tường cánh công bằng BTXM mác 200 đổ tại chỗ trên lớp đá dăm đệm dày 10cm.

7.9. An toàn giao thông: Bố trí, lắp đặt các công trình ATGT theo Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2016/BGTVT.

7.10. Các phần phụ trợ khác: Theo hồ sơ thiết kế BVTC đã được thẩm định.

8. Tổng mức đầu tư: 6.560.000.000 đồng

Trong đó:

- Chi phí xây dựng: 5.369.689.000 đồng
- Chi phí quản lý dự án: 143.322.000 đồng

- Chi phí tư vấn đầu tư:	444.490.000 đồng
- Chi phí khác:	363.041.000 đồng
- Chi phí dự phòng	239.458.000 đồng

9. Nguồn vốn đầu tư: Vốn vay ngân hàng thế giới (WB) và vốn đối ứng ngân sách tỉnh.

10. Hình thức QLDA: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý và điều hành dự án.

11. Phương án giải phóng mặt bằng: Chủ đầu tư phối hợp với địa phương để thực hiện công tác GPMB, triển khai dự án đúng tiến độ.

12. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2018 - 2020.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở, ngành: Giao thông vận tải, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Giám đốc Ban QLDA đầu tư xây dựng công trình giao thông tỉnh; Giám đốc Kho bạc nhà nước tỉnh và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- PVP UBND tỉnh phụ trách;
- Lưu: VT, GT₁.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đặng Quốc Khánh